

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 64/2022/HSST
Ngày 27/5/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: **Ông** Trần Đại Nghĩa

Ông Nguyễn Thành Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/HSST-QĐ ngày 20/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐ-HPT ngày 05/5/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/2022/TB-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Ngọc T**, sinh năm: 1992, tại Đồng nai; Nơi cư trú: ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: T1 chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Phạm Ngọc H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1964; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 05 anh chị em; Bị cáo có chồng Nguyễn Thanh P, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2021 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** -Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện gia đình bị hại: anh Nguyễn Hồng T2, sinh năm 1992

Địa chỉ: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 25 phút, ngày 07/12/2021, tại Km 17+150 ấp Đức Long 3, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phạm Thị Ngọc T (có giấy phép lái xe hạng A1 số 751118011489) điều khiển xe mô tô biển số 60B2-272.06 chuyển hướng sang đường từ lề trái sang lề phải theo chiều đường hướng Dầu Giây-Định Quán. Khi qua đến phần đường cho xe mô tô hướng Dầu Giây-Định Quán, do thiếu quan sát, Phạm Thị Ngọc T đã va đụng với xe mô tô biển số 60B4-772.06 do Nguyễn Văn T (sinh năm: 2001, ngụ tại ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) điều khiển chở theo sau Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1989, ngụ tại: ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) đi hướng Dầu Giây-Định Quán. Xe mô tô biển số 60B4-772.06 do Phạm Thị Ngọc T điều khiển đụng vào tay lái bên phải và bánh trước xe mô tô 60B2-272.06, làm cả 02 xe mô tô và những người trên xe ngã xuống đường. Nguyễn Văn Đ ngã xuống đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu. (Bút lục số 01;58-64)

*Hậu quả:

-Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 336/TT/2021 ngày 30 tháng 12 năm 2021 xác định: nguyên nhân tử vong và nồng độ cồn trong máu đối với nạn nhân Nguyễn Văn Đ:

+Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vị trí tổn thương: đầu, mặt và tay chân; Đa hình thái tổn thương: Xảy sát, sưng nề, bầm tụ máu, nứt sọ, chảy máu nội sọ.

+Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não gây nứt sọ đỉnh thái dương trái, chảy máu nội sọ.

+Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 0,22mg/100ml. (Bút lục số 53-54)

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tại nạn như sau:

Lấy hướng Dầu Giây- Lâm Đồng làm hướng chuẩn để mô tả, hiện trường sau tại nạn như sau:

-Xe mô tô 60B2 -272.06 (1) sau tại nạn nằm ngã nghiêng sang phải đầu xe chênh vào hướng cây xăng bên lề phải, đuôi xe hướng ra đường. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 00m40, tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 01m30.

-Xe mô tô biển số 60B4-772.06 (1) sau tai nạn nằm ngã nghiêng sang phải đầu xe chênh vào hướng trụ đèn chiếu sáng lề phải, đuôi xe hướng về Lâm Đồng. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 01m10, tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 00m40.

-Sau tai nạn để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường dài 09m (Bút lục 15-40).

Căn cứ kết luận giám định số 401/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Dấu vết va chạm phương tiện, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô 60B4-772.06 và xe mô tô 60B2-272.06:

+Hệ thống dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng tại các chi tiết bên phải; tay

cầm lái, yếm chắn gió, cùng bộ gác chân trước của xe mô tô biển số 60B2-272.06 chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái; hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết bên trái; về chắn bùn, tay cầm lái, ốp trước tay lái cùng yếm chắn gió trầy xước của xe mô tô biển số 60B4-772.06 khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông.

+Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại trên xe mô tô 60B4-772.06 và xe mô tô 60B2 -272.06. (Bút lục số 66-67)

Quá trình điều tra, Phạm Thị Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Bút lục số 01, 58-64).

Về vật chứng của vụ án:

-01 (một) xe mô tô biển số 60B4-772.06, nhãn hiệu: YAMAHA; màu sơn: cam đen, số loại: Sirius, số máy: E3X9E480166, số khung: RLCUE324JY176863 và 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-272.06, nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE, số máy: JF46E5010099, số khung: RLHJF4614EY310073, xe có giấy tờ hợp lệ, cơ quan cảnh sát điều tra trao trả cho chủ sở hữu (bút lục: 103-106).

-01 (một) giấy phép lái xe Hạng A1 mang tên Phạm Thị Ngọc T đề nghị chuyển tòa xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. (bút lục 7-8).

Về trách nhiệm dân sự:

-Bị can Phạm Thị Ngọc T đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng). Gia đình bị hại Nguyễn Văn Đ đã có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Phạm Thị Ngọc T. (bút lục 65-82).

Tại cáo trạng số 28/CT.VKS-TN ngày 05 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Thị Ngọc T tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 – Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc T từ 01 (một) năm 03 tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Buộc bị cáo T nộp án phí hình sự.

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 25 phút, ngày 07/12/2021, tại Km 17+150 ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Phạm Thị Ngọc T (có giấy phép lái xe hạng A1 số 751118011489) điều khiển xe mô tô biển số 60B2-272.06 chuyển hướng sang đường từ lề trái sang lề phải theo chiều đường hướng Dầu Giây-Định Quán, nhưng không quan sát, dẫn đến va đụng với Nguyễn Văn T, sinh năm: 2001 điều khiển xe mô tô biển số 60B4-772.06 chở theo sau Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1989 (cả hai cùng ngụ: ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai). Hậu quả: Nguyễn Văn Đ ngã xuống đường bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi trên đây của Phạm Thị Ngọc T đã vi phạm vào tại khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“...Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải...nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”;

Điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác buộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

D) Làm chết người”.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260-Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao

thông đường bộ, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không làm chủ tốc độ, không quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường bảo đảm an toàn đã gây thiệt hại tính mạng cho người khác, vi phạm vào Điều 8; Điều 11; Điều 12 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa bàn huyện đặc biệt là trên QL 20 trong thời gian qua có luôn diễn biến phức tạp, nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không.

*Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51-Bộ luật hình sự năm 2015. Hiện nay, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46-Bộ Luật hình sự; khoản 2 Điều 106-Bộ luật tố tụng hình sự.

-01 (một) xe mô tô biển số 60B4-772.06, nhãn hiệu: YAMAHA; màu sơn: cam đen, số loại: Sirius, số máy: E3X9E480166, số khung: RLCUE324JY176863 và 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-272.06, nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE, số máy: JF46E5010099, số khung: RLHJF4614EY310073, xe có giấy tờ hợp lệ, cơ quan cảnh sát điều tra trao trả cho chủ sở hữu (bút lục: 103-106).

-01 (một) giấy phép lái xe Hạng A1 mang tên Phạm Thị Ngọc T đề nghị chuyển tòa xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. (bút lục 7-8).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65-Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về điều

khuyến phương tiện giao thông đường bộ”.

[3] Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ngọc T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Thị Ngọc T cho UBND xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Thị Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thị Ngọc T theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Phạm Thị Ngọc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Lê Châu Ngọc Hà